

BỘ VĂN HÓA - THÔNG TIN

THÔNG TƯ số 29/2001/TT-BVHTT
ngày 05/6/2001 hướng dẫn thực hiện
Quyết định số 46/2001/QĐ-TTg
ngày 04/4/2001 của Thủ tướng Chính
phủ về quản lý xuất khẩu, nhập
khẩu hàng hóa thời kỳ 2001-2005.

Thực hiện Quyết định số 46/2001/QĐ-TTg ngày 04 tháng 4 năm 2001 của Thủ tướng Chính phủ về quản lý xuất khẩu, nhập khẩu hàng hóa thời kỳ 2001-2005, Bộ Văn hóa - Thông tin hướng dẫn thực hiện Mục V (Danh mục hàng hóa thuộc diện quản lý chuyên ngành văn hóa thông tin) của Phụ lục số 3 ban hành kèm theo Quyết định số 46/2001/QĐ-TTg như sau:

I. CÁC QUY ĐỊNH CHUNG VỀ QUẢN LÝ
HÀNG HÓA XUẤT KHẨU, NHẬP KHẨU
CHUYÊN NGÀNH VĂN
HÓA - THÔNG TIN

1. Hàng hóa, thiết bị xuất nhập khẩu trong danh mục quản lý chuyên ngành văn hóa thông tin thuộc lĩnh vực kinh doanh đặc thù được điều chỉnh thông qua các văn bản pháp luật như: Luật Xuất bản, Luật Báo chí, các Nghị định số 48/CP, Nghị định số 26/CP của Chính phủ về quản lý công tác điện ảnh.

2. Hàng hóa, thiết bị nhập khẩu thuộc diện quản lý chuyên ngành văn hóa thông tin quy định trong Thông tư này phải đáp ứng đầy đủ các quy định trong công tác quản lý hoạt động văn hóa thông tin và phải phù hợp với công nghệ, quy hoạch phát triển ngành.

3. Do tính đặc thù của sản phẩm văn hóa nên các doanh nghiệp có đăng ký kinh doanh với ngành hàng phù hợp mới được phép nhập khẩu

các loại hàng hóa như quy định tại Phần III của Thông tư này.

II. DANH MỤC HÀNG HÓA CHUYÊN
NGÀNH VĂN HÓA THÔNG TIN CẤM
XUẤT KHẨU, NHẬP KHẨU

1. Danh mục hàng hóa chuyên ngành văn
hóa thông tin cấm xuất khẩu:

- a) Đồ cổ các loại;
- b) Hiện vật thuộc các bảo tàng và các di tích lịch sử văn hóa;
- c) Các loại tượng phật và đồ thờ cúng bằng mọi chất liệu xuất xứ từ những nơi thờ tự của các tôn giáo (đình, chùa, miếu, nhà thờ);
- d) Sách, báo, phim điện ảnh, phim video, vật thể đã ghi hình, ghi tiếng, hoặc dữ liệu nghe nhìn khác (CD, VCD, DVD, cát xét) và các văn hóa phẩm khác thuộc diện cấm phổ biến, lưu hành tại Việt Nam.

2. Danh mục hàng hóa chuyên ngành văn
hóa thông tin cấm nhập khẩu:

- a) Các loại văn hóa phẩm có nội dung đồi trụy khiêu dâm, kích động bạo lực, phản động chống lại Nhà nước Việt Nam.
- b) Các loại đồ chơi trẻ em có ảnh hưởng xấu đến giáo dục nhân cách và trật tự an toàn xã hội.

III. HÀNG HÓA ĐƯỢC PHÉP XUẤT KHẨU,
NHẬP KHẨU THUỘC DIỆN QUẢN LÝ
CHUYÊN NGÀNH VĂN HÓA
THÔNG TIN

1. Danh mục hàng hóa chuyên ngành văn
hóa thông tin xuất khẩu:

- a) Các loại ấn phẩm (sách, báo, tạp chí, tranh,

ảnh, lịch) không thuộc diện điều chỉnh của khoản 1d Mục II.

b) Tác phẩm điện ảnh và sản phẩm nghe nhìn khác được ghi trên mọi chất liệu và không thuộc diện điều chỉnh của khoản 1d Mục II.

c) Các tác phẩm nghệ thuật thuộc các thể loại mới được sản xuất trên mọi chất liệu như: giấy, vải, lụa, gỗ, sơn mài, đồng, đá (có xuất xứ rõ ràng).

2. Danh mục hàng hóa chuyên ngành văn hóa thông tin nhập khẩu:

a) Các loại ấn phẩm (sách, báo, tạp chí, tranh, ảnh, lịch);

b) Tác phẩm điện ảnh và sản phẩm nghe nhìn khác ghi trên mọi chất liệu;

c) Hệ thống chế bản và sắp chữ chuyên dùng ngành in (máy quét, máy khắc phân mẫu, máy tráng hiện phim, bản in và thiết bị tạo mẫu);

d) Máy in các loại (máy in offset, máy in flexo, máy in ống đồng, máy in gia nhiệt, máy in tampon và máy in laser mẫu).

IV. NGUYÊN TẮC QUẢN LÝ XUẤT NHẬP KHẨU

1. Đối với danh mục hàng hóa chuyên ngành văn hóa thông tin xuất khẩu.

Các loại hàng hóa nêu tại khoản 1 Mục III được phép xuất khẩu theo nhu cầu. Bộ Văn hóa - Thông tin không cấp giấy phép xuất khẩu, không phê duyệt nội dung, số lượng, trị giá sản phẩm xuất khẩu. Thủ tục xuất khẩu giải quyết tại hải quan:

a) Đối với hàng hóa thuộc khoản 1a và 1b Mục

III với điều kiện được phép sản xuất và lưu hành tại Việt Nam.

b) Đối với hàng hóa thuộc khoản 1c Mục III có giấy tờ chứng minh nguồn gốc rõ ràng về năm sản xuất và chủ sở hữu hợp pháp của tác phẩm.

2. Đối với hàng hóa chuyên ngành văn hóa thông tin nhập khẩu.

a) Hàng hóa nhập khẩu là các loại ấn phẩm (sách, báo, tạp chí, tranh, ảnh, lịch) phải được Bộ Văn hóa - Thông tin phê duyệt nội dung và kế hoạch nhập khẩu trước khi doanh nghiệp làm thủ tục nhập khẩu.

b) Hàng hóa là tác phẩm điện ảnh phải được Bộ Văn hóa - Thông tin phê duyệt nội dung và kế hoạch nhập khẩu theo quy định tại Thông tư số 28/2000/TT-BVMTT ngày 31/10/2000 hướng dẫn Nghị định số 26/2000/NĐ-CP ngày 03/8/2000 của Chính phủ về hoạt động điện ảnh.

Đối với sản phẩm nghe - nhìn (ghi trên mọi chất liệu) không phải là tác phẩm điện ảnh, Bộ Văn hóa - Thông tin ủy quyền cho các Sở Văn hóa - Thông tin phê duyệt nội dung trước khi nhập khẩu. Người nhập khẩu được quyền đề nghị phê duyệt tại Sở Văn hóa - Thông tin nào thuận tiện.

c) Hàng hóa là hệ thống chế bản và sắp chữ chuyên dùng ngành in (máy quét, máy khắc phân mẫu, máy tráng hiện phim, bản in và thiết bị tạo mẫu) phải được Bộ Văn hóa - Thông tin cấp giấy phép trước khi nhập khẩu.

d) Hàng hóa là máy in offset, máy in flexo, máy in ống đồng, máy in gia nhiệt, máy in tampon và máy in laser mẫu phải được Bộ Văn hóa - Thông tin cấp giấy phép trước khi nhập khẩu.

Trong thời hạn 7 ngày kể từ ngày nhận được hồ sơ xin nhập khẩu của doanh nghiệp, Bộ Văn hóa - Thông tin hoặc Sở Văn hóa - Thông tin có văn bản phê duyệt danh mục mặt hàng, nội dung

chương trình hoặc giấy phép nhập khẩu để doanh nghiệp làm thủ tục nhập khẩu. Trong trường hợp từ chối cấp phép phải có văn bản trả lời nêu rõ lý do.

V. ĐIỀU KHOẢN THI HÀNH

Thông tư này có hiệu lực kể từ ngày ký ban hành, được áp dụng cho hoạt động xuất khẩu, nhập khẩu hàng hóa chuyên ngành văn hóa thông tin mậu dịch (có mục đích kinh doanh) và thay thế Thông tư số 07/2000/TT-BVHTT, ngày 18/4/2000 hướng dẫn thực hiện Quyết định số 242/1999/QĐ-TTg.

Đối với hoạt động xuất khẩu, nhập khẩu hàng

hóa chuyên ngành văn hóa thông tin phi mậu dịch (không nhằm mục đích kinh doanh) vẫn được thực hiện theo bản quy định về việc xuất nhập khẩu văn hóa phẩm không thuộc phạm vi kinh doanh ban hành theo Quyết định số 893/QĐ-PC ngày 20/7/1992 của Bộ Văn hóa - Thông tin.

Trong quá trình thực hiện, nếu có vướng mắc, các cơ quan quản lý nhà nước có liên quan và các đối tượng thực hiện xuất nhập khẩu hàng hóa chuyên ngành văn hóa thông tin phản ánh kịp thời về Bộ Văn hóa - Thông tin xem xét, giải quyết./.

KT. Bộ trưởng Bộ Văn hóa - Thông tin
Thủ trưởng

LƯU TRẦN TIÊU